

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2018/HS-ST
Ngày 15/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Tiến Đại

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Huyền

2. Ông Phùng Quốc Doanh

- Thư ký phiên toà: Ông Ma Văn Chung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông Ma Thế Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/HSST, ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 23/4/1993; tại: xã Địa L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Vy Thị H; bị cáo có vợ là Trương Thị Q và có 01 con;

Tiền án: 01 (Bản án số 09/2016/HSST ngày 08/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 18/7/2017 chấp hành xong trở về địa phương); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Bể (Có mặt).

*** Bị hại:**

- Chị Sầm Thị Đào, sinh ngày 04/5/1971; (**Vắng mặt**)

Trú tại: Thôn Nà Chả, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Chị Triệu Thị Thảo, sinh ngày 07/12/1984; (**Vắng mặt**)

Trú tại: Thôn Phiêng Chì, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

- Anh Lý Văn Nam, sinh ngày 17/12/1970; (**Vắng mặt**)

Trú tại: Thôn Nà Chả, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hà Trương Huỳnh, sinh ngày 18/10/1989; (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Kéo Pứt, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

*** Người làm chứng:**

Anh Triệu Văn Thuần, sinh ngày 05/9/1989; (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Phiêng Chì, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21 tháng 11 năm 2017, Hoàng Văn T lấy xe mô tô BKS 16H - 1023 của anh Hà Trương H; trú tại: Thôn Kéo Pứt, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn để đi vào thôn Nà Chả, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể chơi. Do bản thân không có tiền, lại nghiện chất ma túy nên trên đường đi, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán để mua ma túy về sử dụng, khi quan sát thấy nhà chị Sầm Thị Đ không có ai, T đi vào tìm tài sản thì thấy hai con gà mái đang ấp trứng ở chuồng gà, T nhắt lấy 01 chiếc bao tải ở trước cửa nhà chị Đ và bắt 02 con gà vào bao. Sau đó, T đi sang nhà anh Lý Văn N lấy trộm được một con gà mái ở chuồng gà rồi cho vào cùng bao tải. Sau khi trộm được 03 con gà, T điều khiển xe mô tô đến địa phận thôn Phiêng Chì, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, T tiếp tục vào chuồng gà nhà chị Triệu Thị T trộm được một con gà mái, rồi chở bao tải gà ra đến tiểu khu 5, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể để tìm chỗ bán gà thì bị tổ công tác của Công an huyện Ba Bể cùng người dân phát hiện và lập biên bản sự việc, tạm giữ được của Hoàng Văn T 01 bao tải có 04 con gà ta có tổng trọng lượng là 5,9 kg và 01 xe mô tô biển kiểm soát 16H - 1023.

Tại Kết luận định giá tài sản số 651a/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 04/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Bể kết luận: 04 (bốn) con gà mái (gà ta), trong đó: 01 con gà mái màu vàng sẫm trọng lượng 1,3kg có trị giá 143.000 đồng, 01 con gà mái màu vàng nhạt trọng lượng 1,6kg có trị giá 176.000 đồng, 01 con gà mái màu đen trọng lượng 1,4kg có trị giá 154.000 đồng, 01 con gà mái hoa mơ trọng lượng 1,6kg có trị giá 176.000 đồng. Tổng trọng lượng của 04 con gà là 5,9 kg, có tổng giá trị tại thời điểm bị mất là 649.000 đồng (*Sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Các bị hại Sầm Thị Đ, Lý Văn N và Triệu Thị T đều khai: Vào ngày 21/11/2017 chị Đào bị mất 02 con gà mái (trong đó 01 con màu đen, 01 con hoa mơ màu đen trắng và 01 chiếc bao tải màu vàng cam); anh N bị mất 01 con gà mái màu vàng nhạt; chị T bị mất 01 con gà mái màu vàng sẫm. Sau khi phát hiện bị mất tài sản các bị hại đã làm đơn trình báo yêu cầu giải quyết vụ việc và đã được Cơ quan chức năng trả lại tài sản (gà), riêng chị Đ không yêu cầu lấy lại chiếc bao tải màu vàng cam mà T đã lấy của chị để đi đựng gà.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận: Ngày 21/11/2017 tại thôn Nà Chả, xã Cao Trĩ và thôn Phiêng Chì, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, Hoàng Văn T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Hoàng Văn T trộm cắp của chị Sầm Thị Đ 02 con gà, của anh Lý Văn N 01 con gà và của chị Triệu Thị Thảo 01 con gà. Trên đường mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị tổ công tác của Công an xã Thượng Giáo phát hiện tạm giữ được 01 bao tải gà có 04 con gà ta. Kết quả định giá của Cơ quan chức năng kết luận: 02 con gà của chị Sầm Thị Đ trị giá 330.000 đồng, 01 con gà của anh Lý Văn N trị giá 176.000 đồng, 01 con gà của chị Triệu Thị T trị giá 143.000 đồng. Tổng giá trị 04 con gà là 649.000 đồng (*Sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng*)

Như vậy, bị cáo Hoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án:

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16H – 1023 mà Hoàng Văn T dùng làm phương tiện để đi trộm cắp, xác định là tài sản của anh Hà Trương H (trú tại: Thôn Kéo Pụt, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn), việc T lấy xe đi trộm cắp gà anh Huỳnh không biết. Ngày 12/6/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là anh Hà Trương H; 01 chiếc bao tải màu vàng cam không có giá trị sử dụng được chuyển theo vụ án và quản lý theo quy định của pháp luật

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Chị chị Sầm Thị Đ, anh Lý Văn N và chị Triệu Thị T đã nhận được tài sản, nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi liên quan anh Hà Trương H đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSBB ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể đã truy tố đối với Hoàng Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Điều luật có nội dung “*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm...*”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể trong phần luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 33, điểm p, điểm g khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt đối với bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng, từ nhỏ đến giờ sống chung và phụ thuộc gia đình nên đề nghị không áp dụng. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì

Bị cáo Hoàng Văn T nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Bể, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/11/2017 tại thôn Nà Chả, xã Cao Trĩ và thôn Phiêng Chi, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, Hoàng Văn T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Hoàng Văn T trộm cắp của chị Sầm Thị Đào 02 con gà, của anh Lý Văn Nam 01 con gà và của chị Triệu Thị Thảo 01 con gà. Trên đường mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị tổ công tác của Công an xã Thượng Giáo phát hiện tạm giữ được 01 bao tải gà có 04 con gà ta. Kết quả định giá của Cơ quan chức năng kết luận: 02 con gà của chị Sầm Thị Đ trị giá 330.000 đồng, 01 con gà của anh Lý Văn N trị giá 176.000 đồng, 01 con gà của chị Triệu Thị T trị giá 143.000 đồng. Tổng giá trị 04 con gà là 649.000 đồng (*Sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng*). Mặc dù, giá trị các lần trộm cắp này của Hoàng Văn T chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự, nhưng trước đó bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tuy các lần thực hiện việc trộm cắp, giá trị tài sản chưa đủ yếu tố định lượng nhưng bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại đến tài sản. Vì vậy bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu thể hiện qua việc vào năm 2013 và năm 2016 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể xử phạt tù cùng về tội “Trộm cắp tài sản”

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng lười lao động, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về vật chứng trong vụ án:*

- Đối với 04 (bốn) con gà bị cáo đã trộm cắp của chị Sầm Thị Đ, chị Triệu Thị T và anh Lý Văn N cơ quan chức năng đã trao trả cho chủ sở hữu. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 16H - 1023, nhãn hiệu Dream. Xác định được chiếc xe mô tô là tài sản của anh Hà Trương H, anh Huỳnh không biết bị cáo T đem xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh H. Việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của Cơ quan cảnh sát điều tra là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 chiếc bao tải màu cam của chị Sầm Thị Đ đã bị bị cáo T dùng để đựng gà trộm cắp không có giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị hại là chị Sầm Thị Đ, chị Triệu Thị T và Lý Văn N đã nhận lại được tài sản (Gà) bị mất; anh Hà Trương H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại chiếc xe mô tô nên không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 33, khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28/4/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu vàng cam không còn giá trị sử dụng (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Ba Bể và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Bể ngày 12/7/2018

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại: Chị Sầm Thị Đ, chị Triệu Thị Th và anh Lý Văn N; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hà Trương H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Công an huyện Ba Bể;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Tiến Đại

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Huyền - Phùng Quốc Doanh

Phạm Tiến Đại